TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 217 /2024/QĐST - HNGĐ	*Ba Tri, ngày 07 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 376/2024/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: 673, ấp P, xã P, huyện B, tỉnh B;

Chỗ ở hiện nay: khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh B.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: 673, ấp P, xã P, huyện B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Hữu T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 227, ngày 31/12/2009 của Ủy ban nhân dân xã A (nay là thị trấn T), huyện B, tỉnh B chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

2.1.Về con chung: Có 02 con chung Nguyễn Duy P, sinh ngày 14/3/2010 và Nguyễn Lê Thảo V, sinh ngày 11/4/2017.

Chị Lê Thị H có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Lê Thảo

V, sinh ngày 11/4/2017 (phù hợp với nguyện vọng muốn sống với mẹ của cháu V). Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Vy.

Anh Nguyễn Hữu T có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 14/3/2010 (phù hợp với nguyện vọng muốn sống với cha của cháu P). Ghi nhận sự tự nguyện của anh T không yêu cầu chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phúc.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: không có.

2.3. Về nợ chung: không có.

2.4. Án phí hôn nhân và gia đình do hòa giải thành được giảm 50% là: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Lê Thị H đồng ý nộp. Số tiền án phí chị Hà phải nộp được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002520 ngày 25/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ chị Hà được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND thị trấn T, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm